



MASK
with
VIBRACHROM

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

davines

Mục lục

1.	ĐẶC ĐIỂM VÀ LỢI ÍCH	1
1.1	Cơ chế và thành phần hoạt động	2
1.2	Lợi ích đồng sản phẩm	4
2.	PHÂN TÍCH	5
2.1	Melanin	6
3.	KIỂM TRA ĐỘ NHẠY CẢM CỦA DA ĐẦU	7
4.	SỬ DỤNG DUNG DỊCH CHỐNG DÂY MÀU	7
5.	HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	7
5.1	Phủ bạc tối ưu với tỷ lệ bạc trên 50%	8
5.2	Phủ bạc với tỷ lệ bạc dưới 50%	8
5.3	Thay đổi ánh sắc và làm tối	9
5.4	Tạo tông	9
5.5	Làm sáng	10
5.6	Màu nâng tông Extralift	10
5.7	Màu nâng tông 000	10
5.8	Nhuộm tóc tự nhiên	11
5.9	Chăm chân	11
5.10	Trắng màu cho thân và ngọn	12
5.11	Sử dụng nguồn nhiệt	12
5.12	Tái tạo sắc tố	13
5.13	Tạo tiền sắc tố	13
6.	CHĂM SÓC SAU NHUỘM	14
7.	PHỤ LỤC KỸ THUẬT	14
	Màu sắc và phép so màu: khái niệm cơ bản	
7.1	Màu sắc	14
7.2	Nguyên lý nhuộm màu cơ bản	15
7.3	Màu sơ cấp, thứ cấp và tam cấp	16
7.4	Ngôi sao màu Ostwald	16
7.5	Hệ thống phân loại	17



1. ĐẶC ĐIỂM VÀ LỢI ÍCH

Mask with Vibrachrom™ - Hệ thống màu nhuộm tân tiến của Davines sau nhiều nghiên cứu và phát triển đã mang đến một công nghệ hoàn toàn mới cho ngành màu nhuộm thế giới. Công nghệ này cho phép hạt màu thâm nhập dễ dàng, đồng thời phân bố đồng đều vào bên trong cấu trúc của sợi tóc, tạo ra hiệu ứng bóng sáng hoàn hảo, nuôi dưỡng sâu và tăng cường độ bền màu tối ưu. Mask with Vibrachrom™ là hệ thống màu nhuộm lâu bền chứa amoniac dành riêng cho người thợ làm màu chuyên nghiệp, đem đến sự linh hoạt tối đa trong việc phủ bạc, thay đổi ánh sắc, làm tối và làm sáng màu tới 3 cấp độ. Cho phép làm sáng tới 4 cấp độ với màu nâng tông 000 và lên đến 5 cấp độ với màu nâng tông Extralift, đáp ứng nhu cầu sáng tạo vô hạn của những người thợ làm màu.

Màu nhuộm Mask with Vibrachrom™ được thiết kế để sử dụng cùng với hệ thống dung dịch kích hoạt chuyên dụng (5, 10, 20, 30 và 40 vol).

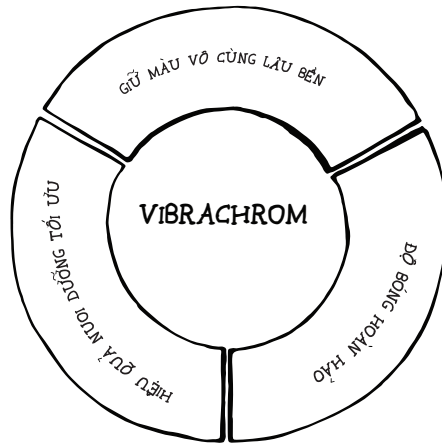


1.1 CƠ CHẾ VÀ THÀNH PHẦN HOẠT ĐỘNG

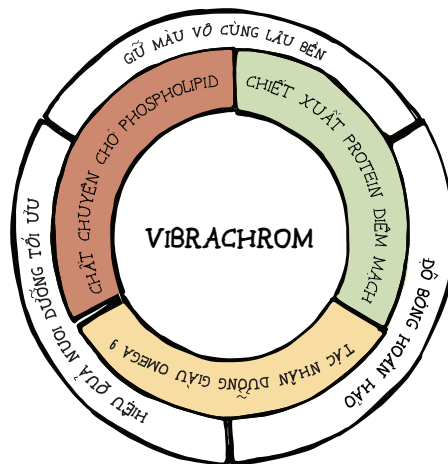
Với công nghệ Vibrachrom™ tân tiến, được phát triển và ra đời bởi sự nghiên cứu kết hợp giữa các ngành tự nhiên, mỹ phẩm và dệt vải, Phòng Thí nghiệm và Phát triển Davines nay đã có thể đem đến những hiệu ứng nhuộm tuyệt vời cho người thợ làm màu chuyên nghiệp và khách hàng.

ĐỘ BÓNG HOÀN HẢO HIỆU QUẢ NUÔI DƯỠNG TỐI ƯU GIỮ MÀU VÔ CÙNG LÂU BỀN

Kết quả nhuộm cho ra một mái tóc với độ bóng tuyệt vời cùng khả năng giữ màu dài lâu.

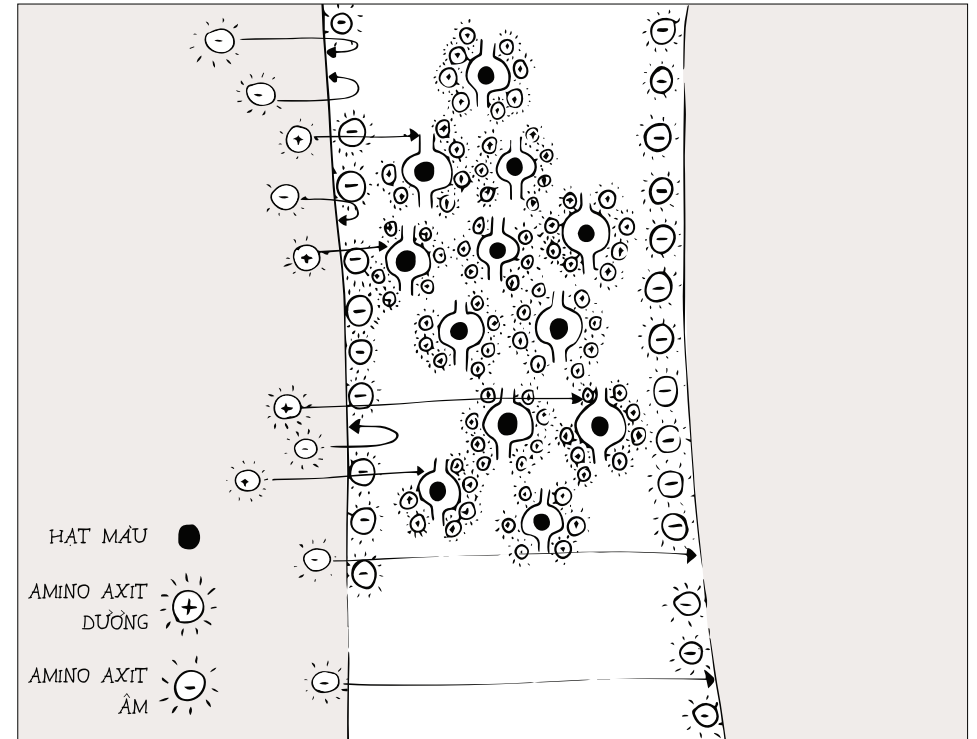


Công nghệ Vibrachrom chứa:



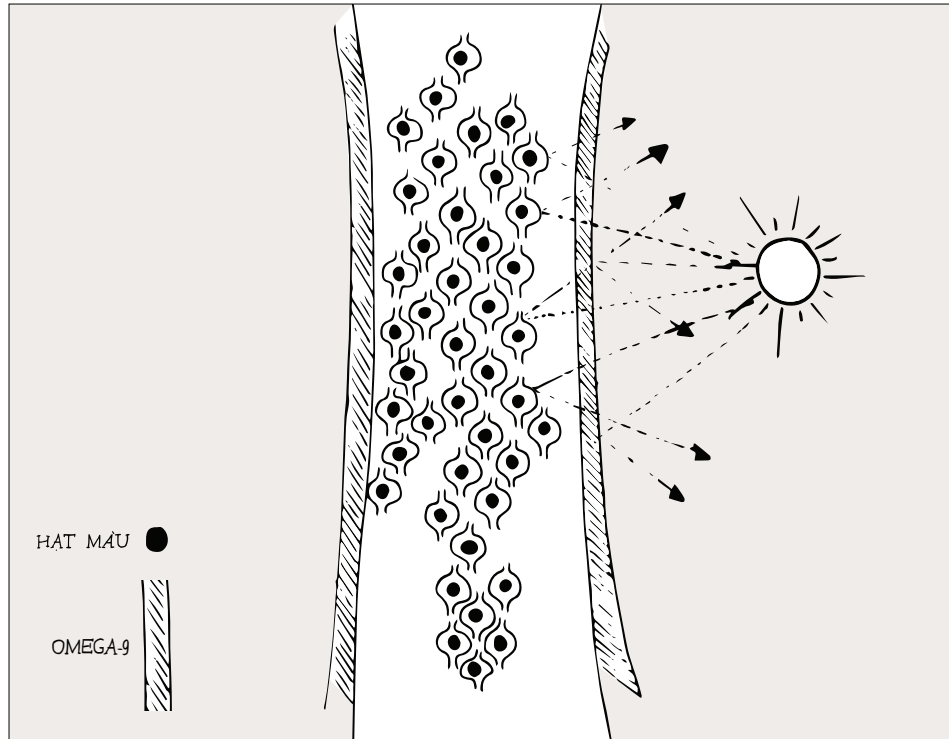
1. CHIẾT XUẤT PROTEIN TỪ HẠT DIÊM MẠCH (QUINOA), giúp tăng cường khả năng thẩm thấu hạt màu trong quá trình nhuộm và giữ hạt màu ở lâu hơn bên trong sợi tóc. Trong hạt Diêm mạch có chứa các axit amin cationic (tích điện dương) và axit amin anionic (tích điện âm), đem đến khả năng hoạt động kép. Axit amin (+) là axit amin có cấu trúc tương tự như axit amin được tìm thấy trong tóc với độ bám giữ phân tử màu cao, giúp cải thiện độ bám dính. Axit amin (-) có chức năng bao bọc bên ngoài và bảo vệ sợi tóc, giữ cho màu lâu trôi. Các axit amin (-) còn có khả năng chống lại gốc tự do, giảm thiểu tác động oxy hóa và nhờ vậy, tăng cường khả năng giữ màu.

Hạt diêm mạch được nuôi trồng từ 3000 năm trước Công nguyên và từ xưa đã luôn được xem là nguồn dinh dưỡng quan trọng. Người Inca coi diêm mạch là một loại hạt linh thiêng và đã ưu ái đặt tên cho diêm mạch là “Mẹ của các loại hạt”. Diêm mạch quan trọng đến vậy là nhờ chứa hàm lượng protein cao, bao gồm tám loại axit amin thiết yếu – đây chính là lý do Davines đã lựa chọn diêm mạch là thành phần hoạt động nền tảng cho dòng màu nhuộm. Loại diêm mạch Davines sử dụng để sản xuất Mask with Vibrachrom™ được trồng và thu hoạch ở Peru nhằm mục đích thúc đẩy sự phát triển về kinh tế cho những người dân sống ở khu vực này.



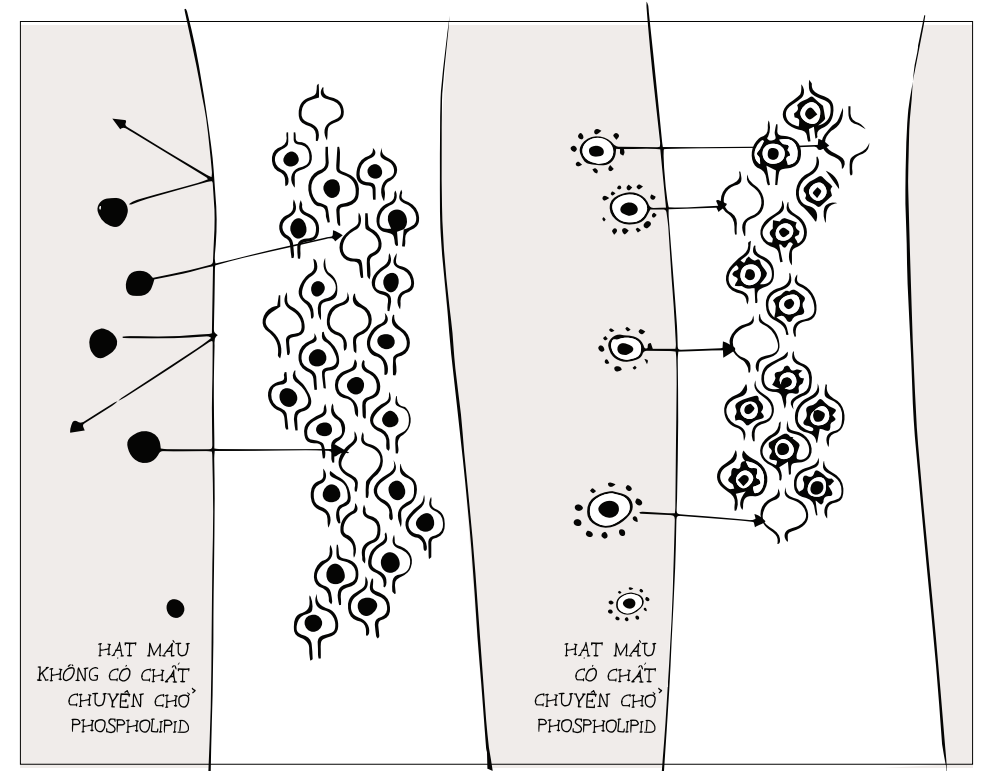
2. TÁC NHÂN DƯỠNG GIÀU OMEGA-9 (ω -9), là chất chiết xuất từ thực vật với chức năng tạo ra lớp màng lipid giúp bảo vệ, làm mượt, nuôi dưỡng sâu, đồng thời nâng cao độ khúc xạ ánh sáng bên trong và bên ngoài cho sợi tóc: khúc xạ ánh sáng bên ngoài tăng cường độ bóng sáng cho tóc nhờ sự đàn hồi của sợi tóc, còn khúc xạ ánh sáng bên trong đưa ánh sáng vào phần vỏ chứa hạt màu của tóc, giống như cách ánh sáng đi chuyển qua kính, giúp phản chiếu ánh sáng, tăng cường độ rực rỡ của màu.

Tác nhân dưỡng đem đến khả năng hoạt động cao nhờ chứa một lượng lớn ω -9. Omega-9 là một loại axit béo có nguồn gốc tự nhiên, chiết xuất từ các loại thực vật giàu omega, có tác dụng nuôi dưỡng và tăng độ đàn hồi cho tóc, đồng thời có cấu trúc phân nhánh đặc biệt như một “chiếc kẹp tóc nhỏ” giúp gắn chặt hạt màu bên trong tóc, tăng cường chức năng bao phủ và bảo vệ màu nhuộm.

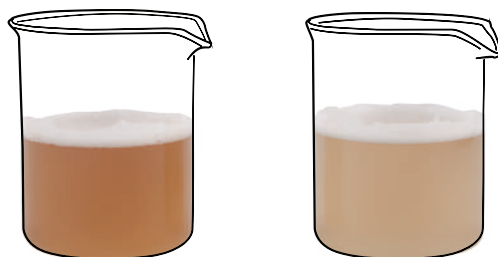


3. CHẤT CHUYÊN CHỞ PHOSPHOLIPID là một chất được tạo ra trong ngành dệt vải, chưa từng được sử dụng trong ngành mỹ phẩm với khả năng tăng cường sự thâm nhập của hạt màu vào bên trong tóc bằng cách giảm độ căng bề mặt. Chất chuyên chở phospholipid có khả năng phân bố hạt màu mạnh mẽ, giúp các phân tử màu được đưa vào đồng đều và trải đều hạt màu dọc thân tóc, tăng cường độ bóng và giúp cân bằng lượng màu một cách đồng nhất trên cả những mái tóc đặc biệt xõp hoặc khó phủ bạc. Cơ chế hoạt động này giúp hạt màu được đưa vào và giữ lâu bền hơn.

Davines luôn cố gắng mở rộng chức năng hoạt động của các thành phần. Đây chính là lý do chúng tôi luôn tìm tòi và khám phá những ngành nghề và lĩnh vực khác để tìm ra các mối tương quan lẫn nhau giữa các loại thành phần. Davines đã tìm hiểu, tiến hành kiểm tra và phát hiện ra một thành phần đóng vai trò quan trọng trong quá trình nhuộm vải có tên là chất chuyên chở phospholipid với khả năng tăng cường độ bám và độ giữ màu trên cả những chất liệu sợi vô cùng mảnh như lụa, bằng việc tăng sự thâm nhập của hạt màu vào bên trong sợi vải, tăng cường sự rõ nét của màu nhuộm. Và chúng tôi nhận thấy rằng chất chuyên chở phospholipid cũng có hiệu quả tương tự trên tóc, có khả năng đưa các hạt màu thâm nhập tối đa vào bên trong sợi tóc.



Công nghệ Vibrachrom giúp cho hệ thống màu nhuộm Mask đạt tới hiệu quả hoạt động tối ưu và cải thiện đáng kể, đặc biệt trong khả năng giảm thiểu việc trôi màu. Điều này có thể được thấy rõ và chứng minh. Để đo độ trôi màu, chúng tôi sử dụng phương pháp tiêu chuẩn thu thập nước gội sau nhuộm và so sánh giữa hai công thức Mask chứa Vibrachrom và Mask không chứa Vibrachrom. Sau 10 lần gội, so sánh hai loại nước gội với nhau, mẫu nước chứa Vibrachrom cho thấy sự trôi màu được giảm đáng kể.



Không chứa Vibrachrom

Chứa Vibrachrom

Công thức Mask with Vibrachrom™ hoàn toàn không chứa thành phần PPD và chất bảo quản Paraben.

Mask with Vibrachrom™ hoạt động đồng bộ cùng với **DUNG DỊCH KÍCH HOẠT** Davines ở công thức dạng sữa kem giàu thành phần dưỡng, giúp nuôi dưỡng và bảo vệ tối ưu cho cấu trúc tóc trong quá trình nhuộm màu.

Thành phần làm mềm được bổ sung vào dung dịch kích hoạt với chức năng giúp các hạt màu dễ hòa tan hơn, cho phép hạt màu thâm nhập vào cấu trúc tóc dễ dàng hơn.

Hệ thống dung dịch kích hoạt có 5 nồng độ khác nhau: 5, 10, 20, 30 và 40. Lưu ý rằng Mask with Vibrachrom™ chỉ có thể sử dụng cùng Dung dịch kích hoạt Davines.

Dung dịch kích hoạt	%H ₂ O ₂	KẾT QUẢ MONG MUỐN
5 vol	1.5	Tạo tông
10 vol	3	Tráng màu chân và ngọn, và làm tối
20 vol	6	Phủ bạc, làm tối, thay đổi ánh sắc, làm sáng tới 1 cấp độ
30 vol	9	Làm sáng tới 2 cấp độ
40 vol	12	Làm sáng tới 3 cấp độ

1.2 LỢI ÍCH DÒNG SẢN PHẨM

1. HỆ THỐNG LINH HOẠT, DỄ DÀNG SỬ DỤNG

Với hệ thống hoàn chỉnh bao gồm các màu tự nhiên và các ánh sắc, người thợ làm màu có thể thiết kế hóa màu nhuộm tùy theo mong muốn của khách, bằng việc lựa chọn màu nền tự nhiên phù hợp nhất (Tự nhiên, Tự nhiên Sâu, Tự nhiên Khói, Tự nhiên Ấm), sử dụng một tỷ lệ pha trộn tối ưu duy nhất và áp dụng thời gian xử lý tiêu chuẩn.

2. PHỦ BẠC TỐI ĐA

Công nghệ Vibrachrom™ cải thiện khả năng thâm nhập của hạt màu và đem đến độ cân bằng màu đồng nhất. Bốn gia đình màu trong nhóm Mask Tự nhiên (Tự nhiên, Tự nhiên Sâu, Tự nhiên Khói, Tự nhiên Ấm) có thể sử dụng riêng lẻ hoặc kết hợp với các ánh sắc khác để đáp ứng các nhu cầu về màu và phủ bạc. Nên sử dụng màu Tự nhiên Sâu cho những trường hợp tóc khó phủ bạc để phủ bạc hoàn hảo, đặc biệt là những khách hàng vừa muốn nhuộm ánh sắc và vừa muốn phủ bạc.

3. KHẢ NĂNG NÂNG SÁNG HOÀN HẢO

Các ánh sắc được thiết kế để chỉ chứa một lượng hạt màu nền rất thấp, cho phép các hạt màu ánh sắc hiện hữu rõ hơn, sắc nét hơn trên tóc, tối ưu hóa khả năng nâng sáng của dòng màu nhuộm.

4. GIẢM THIỂU MÙI AMONIAC

Thêm vào một thành phần mùi hương trong Mask with Vibrachrom™ có khả năng lấn áp mùi amoniac của màu nhuộm, đem đến trải nghiệm dễ chịu hơn cho khách hàng.

5. TÍNH BỀN VỮNG

Toàn bộ lượng khí thải sản sinh trong quá trình sản xuất bao bì Mask with Vibrachrom™ được bù đắp thông qua việc Davines tham gia vào các dự án trồng rừng. Lượng vật liệu sử dụng làm bao bì cũng được giảm tối đa, đồng thời loại bỏ các loại vật liệu không cần thiết, từ đó tối ưu hóa việc vận chuyển hàng và kết quả là giảm thiểu được lượng CO₂ thải ra môi trường. Bao bì được làm từ giấy tái chế có chứng nhận FSC và có khả năng tự phân hủy cao.

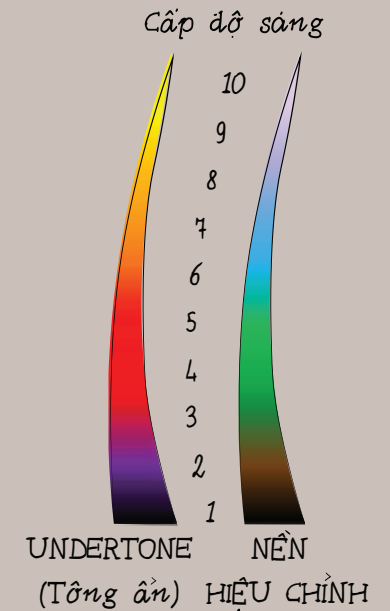




2. PHÂN TÍCH

Trước khi bắt đầu dịch vụ nhuộm với Mask with Vibrachrom™, cần phân tích tóc kỹ càng để đơn giản hóa việc nhuộm màu, và đảm bảo sự hài lòng của khách hàng. Cần xem xét những yếu tố sau:

- **Màu mong muốn:** sử dụng bảng màu Mask with Vibrachrom™ với các thông tin hữu ích về màu và ánh sắc để dễ dàng lựa chọn màu nhuộm, hoặc có thể kết hợp các ánh sắc với nhau để tạo ra màu mong muốn.
- **Cấp độ sáng tự nhiên:** luôn cần phải đánh giá chính xác cấp độ sáng tự nhiên của tóc dựa trên nhóm màu Tự nhiên của bảng màu Mask with Vibrachrom™. Việc phân biệt được sự khác nhau giữa cấp độ sáng tự nhiên của tóc và cấp độ sáng của màu mong muốn sẽ giúp quyết định chính xác loại Dung dịch kích hoạt cần sử dụng.
- **Hạt màu tồn dư:** khi làm sáng tóc, cả hạt màu tự nhiên (melanin) trong tóc lẫn hạt màu nhuộm đều được làm sáng. Những hạt màu tồn dư là những melanin vẫn còn hiện diện trong tóc sau khi nhuộm. Mức độ của các hạt màu tồn dư này sẽ khác nhau tùy thuộc vào từng loại tóc khác nhau và cấp độ sáng mong muốn (xem hình minh họa bên cạnh). Những hạt màu tồn dư sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả màu nhuộm cuối cùng.



- **Hạt màu mỹ phẩm:** những hạt màu còn lại trong tóc từ lần nhuộm trước.
- **Tỷ lệ tóc bạc:** cần đánh giá tỷ lệ tóc bạc, cũng như sự phân bố của tóc bạc (phân bố đồng đều hay chỉ tập trung trên một số khu vực nhất định). Việc này sẽ giúp lựa chọn loại Dung dịch kích hoạt và công thức pha trộn phù hợp.
- **Tình trạng tóc:** tóc hư tổn là tóc xộp, nên có độ thâm nhập màu nhanh hơn, nhưng cũng dễ trôi màu hơn.
- **Da đầu:** kiểm tra da đầu có bị kích ứng hay mẩn đỏ không. Không tiến hành nhuộm cho khách nếu quan sát thấy các tình trạng kích ứng hoặc mẩn đỏ.
- **Độ xộp và kết cấu:** việc phân biệt kết cấu tóc sợi mảnh, vừa hay dày là vô cùng quan trọng, cũng như cần phải xem xét độ xộp của tóc – như đã đề cập trước đó – vì đây là điều có thể ảnh hưởng đến sự thâm nhập của hạt màu. Tóc mảnh là loại tóc dễ nhuộm nhất, còn tóc dày sẽ khó vào màu hơn, đặc biệt trên tóc bạc. Với các trường hợp tóc khó vào màu, cần kéo dài thời gian xử lý và bôi nhiều màu hơn.
- **Loại tóc:** có nhiều loại tóc khác nhau tùy theo vùng miền hoặc yếu tố dân tộc. Thông thường, tóc mảnh sẽ có cấu trúc yếu hơn và chỉ cần thời gian xử lý tiêu chuẩn là đủ, còn tóc dày sẽ khó vào màu hơn và cần thời gian xử lý lâu hơn.

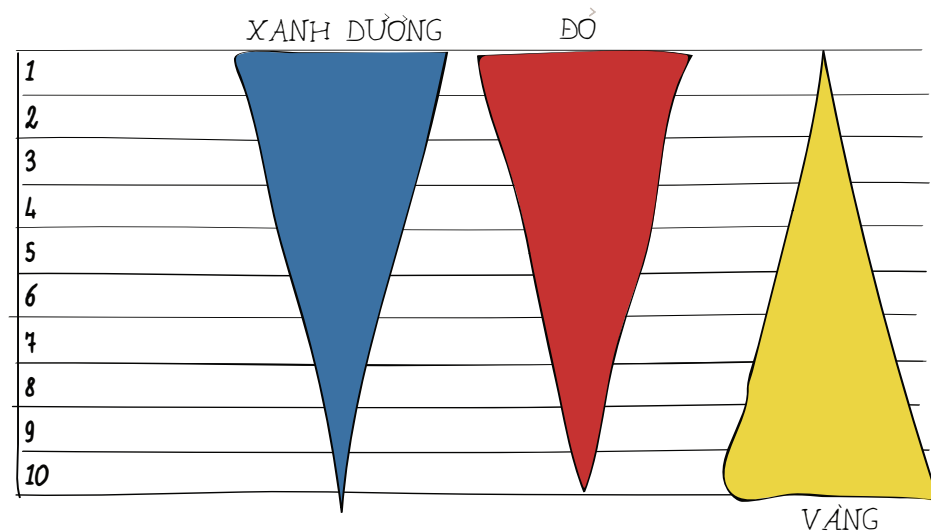
2.1 MELANIN

Màu tóc tự nhiên được quyết định bởi chất lượng, số lượng và sự phân bố lượng melanin trong tóc. Sự sản xuất và phân bố melanin thay đổi theo thời gian và phụ thuộc vào cấu trúc gen và đặc điểm sinh lý của mỗi người. Melanin thay đổi theo độ tuổi và tóc bạc là tóc không còn melanin.

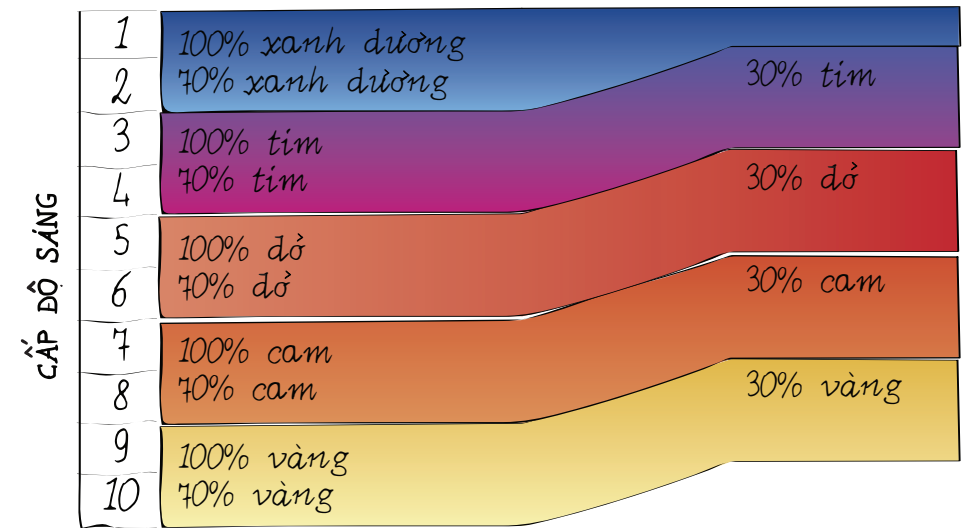
Melanin có nhiều loại ánh sắc khác nhau và tỷ lệ các melanin khi kết hợp với nhau sẽ quyết định màu tóc tự nhiên của một người.

Khi pha trộn các loại melanin với tỷ lệ cân bằng, thì các màu sơ cấp, theo lý thuyết sẽ tạo ra màu đen. Tuy nhiên trên thực tế, chúng ta không tạo ra được màu đen, mà chỉ có thể tạo ra một màu xám sẫm, gần giống như màu đen, bởi vì các hạt màu, bao gồm cả melanin, thiếu hụt một loại cấu trúc sinh học cho phép chúng hấp thụ đầy đủ ánh sáng. Chính vì vậy, về mặt lý thuyết, nếu tóc có đủ melanin vàng, đỏ và xanh dương với tỷ lệ bằng nhau, tóc sẽ có màu xám. Trên thực tế, tóc không bao giờ có ánh sắc xám, mà chỉ có các ánh sắc nâu vì chứa nhiều loại melanin khác nhau theo các tỷ lệ khác nhau.

Biểu đồ dưới đây cho thấy sự phân bố melanin ở những cấp độ khác nhau. Thuật ngữ “cấp độ sáng” được dùng để mô tả cường độ đậm nhạt của các cấp độ sáng cơ bản: độ sáng hoặc tối của tóc tự nhiên được biểu thị theo thang từ 1 đến 10. Xanh dương và đỏ có xu hướng chiếm ưu thế hơn vàng, được thể hiện ở phần đáy của tam giác tương ứng với cấp độ sáng thấp, trong khi vàng chiếm ưu thế ở cấp độ sáng cao hơn.



Biểu đồ dưới đây cho thấy mức độ của những ánh sắc chính, tức là cho biết loại melanin nào là loại melanin hiện hữu nhiều nhất khi ở các cấp độ khác nhau, và mức độ của các melanin này khi ở cấp độ sáng dần với phần melanin tồn dư được thấy rõ.



Ví dụ, nếu chúng ta phân tích cấp độ 2, chúng ta thấy rằng ở cấp độ này có rất nhiều màu xanh dương và màu tím. Nếu chúng ta làm sáng tóc ở cấp độ 2 lên ba cấp độ, chúng ta sẽ có cấp độ sáng 5, khi đó màu chủ yếu ở đây là đỏ và đây là điều chúng ta phải lưu ý vì nó sẽ ảnh hưởng đến kết quả màu nhuộm cuối cùng. Ví dụ, nếu bạn muốn nhuộm một màu lạnh, bạn cần lựa chọn một màu với tỷ lệ hạt màu xanh lá nhiều hơn để khử đi hạt màu đỏ hiện hữu sau quá trình nâng tông. Nếu bạn tẩy tóc hoặc nhuộm màu oxy hóa để làm sáng tóc, hãy nhớ rằng tóc không thể tẩy lên thành màu trắng bởi pheomelanin (melanin vàng) vẫn luôn hiện hữu.

Nhìn chung, bạn luôn cần phải tính đến lượng melanin tồn dư trong tóc vì hạt màu và lượng màu sẽ thay đổi tùy thuộc vào cấp độ sáng ban đầu và cấp độ sáng mà bạn muốn tạo ra cuối cùng.



3. KIỂM TRA ĐỘ NHẠY CẢM CỦA DA ĐẦU

Chúng tôi khuyên bạn luôn kiểm tra độ nhạy cảm trên da của khách hàng 48 tiếng trước khi thoa màu nhuộm để tránh các trường hợp kích ứng hay dị ứng không mong muốn. Để thực hiện điều này làm theo chỉ dẫn trong tờ hướng dẫn đi kèm hộp màu nhuộm Mask with Vibrachrom™.

4. SỬ DỤNG DUNG DỊCH CHỐNG DÂY MÀU


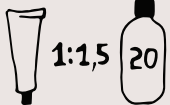



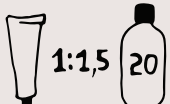


Trước khi thoa màu nhuộm, bạn nên sử dụng dung dịch chống dây màu Protection Provider trên các phần đường viền tóc bao gồm trán và sau tai. Protection Provider có chứa thành phần tạo màng bảo vệ da, chống màu lưu trên da. Nhẹ nhàng thoa một lớp mỏng Protection Provider. Không sử dụng găng tay.

5. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Để pha màu, sử dụng cân để đảm bảo tỷ lệ pha trộn chính xác giữa màu nhuộm và dung dịch kích hoạt phù hợp cho kết quả màu mong muốn. Luôn thoa màu Mask with Vibrachrom™ trên tóc khô và chưa gội.

5.1 PHỦ BẠC TỐI ƯU VỚI TỶ LỆ TÓC BẠC TRÊN 50%

Nhóm Tự nhiên màu **Mask with Vibrachrom™ (Tự nhiên – Tự nhiên Sâu – Tự nhiên Khói – Tự nhiên Ấm)** có khả năng phủ bạc hoàn hảo, thậm chí với độ bạc 100%. Khi sử dụng ánh sắc Mask with Vibrachrom™ trên tóc có tỷ lệ bạc hơn 50%, sử dụng hướng dẫn bên dưới, lựa chọn gia đình Tự nhiên phù hợp nhất và loại Dung dịch kích hoạt phù hợp để đạt được kết quả mong muốn.

DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Phủ bạc: Tự nhiên, Tự nhiên sâu, Tự nhiên khói, Tự nhiên ấm		 50g màu nền tự nhiên + 75g dung dịch kích hoạt 20 vol	
 Phủ bạc (>50%): Màu ánh sắc		 ***1/3 màu nền tự nhiên (25g) + 2/3 ánh sắc (50g) + 112,5g dung dịch kích hoạt 20 vol	

*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

***tỷ lệ pha trộn của màu nền tự nhiên và ánh sắc có thể tùy chỉnh thành 1/2 + 1/2 để tăng khả năng phủ bạc.

Khi pha trộn màu nền Tự nhiên với ánh sắc, lựa chọn gia đình Tự nhiên phù hợp nhất để đạt kết quả mong muốn.

Ví dụ: khách hàng có tỷ lệ bạc lên tới 100% và mong muốn nhuộm màu 6,3 – công thức pha trộn sẽ là 1/3 màu 6 + 2/3 màu 6,3. Màu nền tự nhiên 6 (thuộc gia đình Tự nhiên ấm) sẽ hỗ trợ tăng cường ánh sắc vàng trang sức của màu 6,3. Tuy nhiên, cũng có thể chọn màu 6,0 thay vào đó. Kết quả màu có thể sẽ nghiêng về màu tự nhiên nhiều hơn và ánh sắc vàng trang sức được giảm bớt.




Gia đình **Tự nhiên sâu** tăng cường khả năng phủ bạc cho tóc mảnh/thường và cần kết hợp với dung dịch kích hoạt 20 vol theo tỷ lệ pha trộn tiêu chuẩn, còn đối với tóc kháng thuốc, sử dụng dung dịch kích hoạt 20 vol nhưng tăng tỷ lệ màu nền tự nhiên theo hướng dẫn dưới đây.

DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Phủ bạc đặc biệt cho tóc kháng thuốc (>50%): Tự nhiên sâu		 1/2 màu nền tự nhiên sâu (25g) + 1/2 ánh sắc (25g) + 75g dung dịch kích hoạt 20 vol	

*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

5.2 PHỦ BẠC CHO TÓC CÓ TỶ LỆ BẠC DƯỚI 50%

Tất cả các ánh sắc của Mask with Vibrachrom™ đều có khả năng phủ bạc hoàn hảo cho tóc có tỷ lệ bạc dưới 50% mà không cần pha trộn thêm màu nền tự nhiên. Lựa chọn màu mong muốn, sử dụng tỷ lệ pha trộn dưới đây:







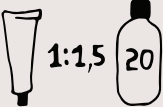






**1 phần màu nhuộm +
1.5 phần dung dịch kích hoạt
thời gian xử lý tiêu chuẩn
là 35 phút**

Ví dụ, khách hàng muốn nhuộm màu 6,3 và đang có màu tóc tự nhiên là 6,0, nếu độ bạc của khách ít hơn 50%, chọn màu 6,3 sử dụng dung dịch kích hoạt 20 vol. Thời gian xử lý tiêu chuẩn là 35 phút.

5.3 THAY ĐỔI ÁNH SẮC VÀ LÀM TỐI

Để thay đổi ánh sắc hoặc làm tối tóc, làm theo hướng dẫn dưới đây:





DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Thay đổi ánh sắc		 50g màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 20 vol	
 Làm tối	 	 50g màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 10 vol hoặc 20vol	

*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

Khi muốn làm tối cho tóc thường hoặc tóc mỏng, sử dụng dung dịch kích hoạt 10 vol, còn với tóc dày hoặc tóc xõp sử dụng dung dịch kích hoạt 20 vol.

5.4 TẠO TÔNG

Đây là dịch vụ nhuộm có thể thực hiện trên tóc đã nhuộm trước đó để làm mới màu, sửa màu không mong muốn hay tạo tông cho tóc highlight hoặc cho tóc tự nhiên lần đầu nhuộm. Thoa màu nhuộm trên tóc ẩm đã lau khô bằng khăn bông và pha trộn theo tỷ lệ với dung dịch kích hoạt 5 vol theo hướng dẫn dưới đây:

DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Tạo tông		 50g màu nhuộm + 100g dung dịch kích hoạt 5 vol	

















*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

Thời gian xử lý sẽ khác nhau tùy trường hợp: với tóc đã nhuộm hay để tạo tông cho tóc highlight hoặc tóc đã tẩy trước đó, nên kiểm tra liên tục bằng mắt thường. Với tóc tự nhiên, thời gian xử lý có thể lên tới 15 phút.

5.5 LÀM SÁNG

Để làm sáng tóc tự nhiên, cần lựa chọn Dung dịch kích hoạt phù hợp để pha trộn với màu mong muốn. Tất cả các màu Mask with Vibrachrom™ đều có thể làm sáng tới 3 cấp độ, hoặc lên tới 4 cấp độ nếu pha trộn cùng màu nâng tông 000.

Làm theo hướng dẫn trong bảng dưới đây:









DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Làm sáng tới 1 cấp độ	 1:1,5 20	 50g màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 20 vol	 35 PHÚT
 Làm sáng tới 2 cấp độ	 1:1,5 30	 50g màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 30 vol	 35 PHÚT
 Làm sáng tới 3 cấp độ	 1:1,5 40	 50g màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 40 vol	 35 PHÚT
 Làm sáng tới 4 cấp độ	 1:1,5 40	 ***1/3 Màu Booster 000 + 2/3 màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 40 vol	 35 PHÚT

*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

***tỷ lệ pha trộn có thể tùy chỉnh thành 1/2 + 1/2 để tăng mức độ làm sáng.

5.6 MÀU NÂNG TÔNG EXTRALIFT


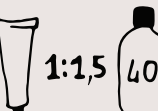


Màu nâng tông Extralift của Mask with Vibrachrom™ được tạo ra để hỗ trợ nâng sáng lên tới 5 cấp độ. Để đạt kết quả màu mong muốn, sử dụng màu nâng tông Extralift trên tóc có màu nền tự nhiên ở cấp độ 6 hoặc cao hơn. Màu nâng tông Extralift có thể pha trộn cùng Dung dịch kích hoạt 30 vol để làm sáng lên tới 4 cấp độ.

DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Làm sáng tới 4 cấp độ	 1:2 30	 50g màu extralift + 100g dung dịch kích hoạt 30 vol	 50 PHÚT
 Làm sáng tới 5 cấp độ	 1:2 40	 50g màu extralift + 100g dung dịch kích hoạt 40 vol	 50 PHÚT

*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

5.7 MÀU NÂNG TÔNG 000

Đây là một màu nâng tông đặc biệt với công thức y hệt công thức của màu ánh sắc, chỉ hoàn toàn không chứa hạt màu và được sử dụng để tăng cường mức độ làm sáng. Làm theo bảng hướng dẫn dưới đây:

DỊCH VỤ	TỶ LỆ PHA TRỘN	CÔNG THỨC PHA TRỘN CHO MỘT LẦN NHUỘM	THỜI GIAN XỬ LÝ*
 Làm sáng tới 4 cấp độ	 1:1,5 40	 ***1/3 màu nâng tông 000 + 2/3 màu nhuộm + 75g dung dịch kích hoạt 40 vol	 35 PHÚT

*thời gian xử lý tiêu chuẩn. Có thể kéo dài thời gian xử lý nếu cần, tùy thuộc vào từng loại tóc.

***tỷ lệ pha trộn có thể tùy chỉnh thành 1/2 + 1/2 để tăng mức độ làm sáng.



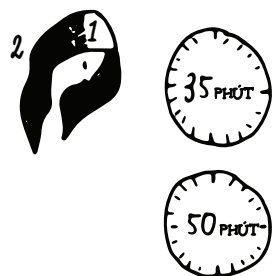
Khi màu đã phát triển đủ, thêm một chút nước lên tóc và massage nhẹ nhàng để chuyển màu sang dạng sữa.

Xả sạch màu nhuộm dùng dầu gội Davines phù hợp. Sau đó chọn dầu xả Davines phù hợp.

5.8 NHUỘM TÓC TỰ NHIÊN

Để pha hỗn hợp màu, sử dụng cân để đảm bảo tỷ lệ pha trộn chính xác giữa kem nhuộm và dung dịch kích hoạt như hướng dẫn bên trên. Để làm sáng, Davines khuyên bạn nên lựa chọn một trong hai phương pháp thoa màu dựa trên loại tóc định nhuộm.

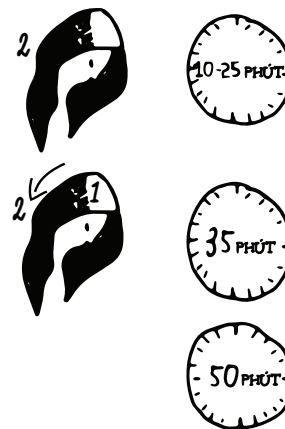
Cho tóc thường hoặc tóc mảnh.



Thoa hỗn hợp màu nhuộm trên lên thân và ngọn tóc (2), cách chân 1-2 cm (1). Khi thoa xong, ngay lập tức chuẩn bị hỗn hợp màu nhuộm mới với dung dịch kích hoạt thấp hơn và thoa lên phần chân tóc. Xử lý 35 phút hoặc 50 phút nếu kết hợp sử dụng màu nâng tông Extralift.

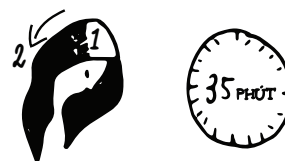
Ví dụ: nếu khách hàng có cấp độ tự nhiên 4 và mong muốn nhuộm màu 7,73, thoa hỗn hợp màu 7,73 và dung dịch kích hoạt 40 vol lên thân và ngọn tóc, sau đó ngay lập tức thoa hỗn hợp màu 7,73 và dung dịch kích hoạt 30 vol lên chân tóc.

Cho tóc khó vào màu.



Thoa hỗn hợp thuốc nhuộm lên toàn bộ phần thân tóc và ngọn tóc (2), cách chân 1-2 cm. Xử lý 10-25 phút.

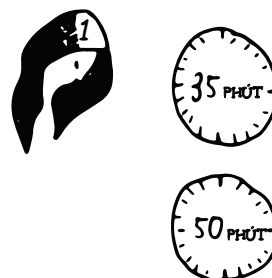
Sau khi hết thời gian xử lý, tiếp tục chuẩn bị hỗn hợp màu nhuộm mới sử dụng dung dịch kích hoạt thấp hơn, và thoa lên tóc từ chân tới ngọn (1-2). Xử lý 35 phút hoặc 50 phút với màu nâng tông Extralift.



Khi làm tối tóc tự nhiên lần đầu, thoa hỗn hợp màu nhuộm trực tiếp lên chân tóc và toàn bộ phần thân và ngọn (1-2) trong một lần xử lý duy nhất. Xử lý 35 phút.

5.9 CHẤM CHÂN

Để pha hỗn hợp màu, sử dụng cân để đảm bảo tỷ lệ pha trộn chính xác giữa kem nhuộm và dung dịch kích hoạt phù hợp, sử dụng công thức pha trộn tiêu chuẩn để đạt kết quả màu mong muốn.

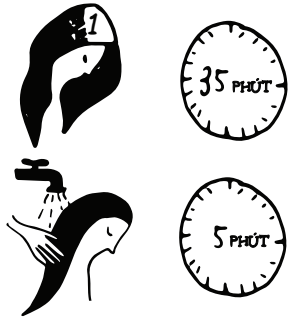


Thoa hỗn hợp màu nhuộm lên phần chân tóc mới mọc (1). Xử lý 35 phút hoặc 50 phút đối với màu nâng tông Extralift.

5.10 TRẮNG MÀU CHO THÂN VÀ NGỌN

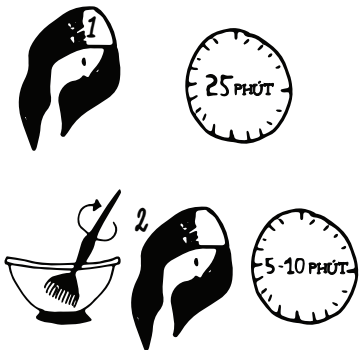
Khi khách hàng có mái tóc bị trôi màu ở thân và ngọn, chúng ta cần phân tích kỹ càng để xác định rõ mức độ trôi màu của tóc trước khi bắt đầu tạo tông cho thân và ngọn.

Nếu tóc trôi màu rất ít (mất nửa cấp độ và một phần độ đậm sâu của ánh sắc bị giảm đi):



sau khi hoàn thành phần thời gian xử lý tại khu vực chân tóc (1), thêm một chút nước và massage nhẹ nhàng phần thân và ngọn để chuyển màu sang dạng sữa tại bồn gội. Xử lý thêm 5 phút nữa.

Nếu tóc trôi màu vừa phải (mất một cấp độ và một phần độ đậm sâu của ánh sắc bị giảm đi):

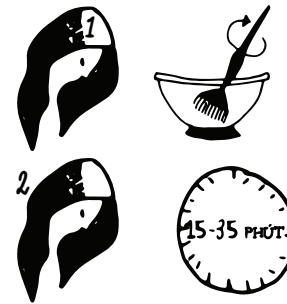


sau khi đã thoa hỗn hợp màu nhuộm lên phần chân tóc (1) và để trong 25 phút

tiếp tục pha hỗn hợp màu nhuộm mới và bôi lên toàn bộ phần thân và ngọn (2) để từ 5-10 phút trong thời gian xử lý tiêu chuẩn.

Nhớ rằng nếu tóc trôi màu vừa phải, pha trộn lại hỗn hợp màu nhuộm với dung dịch kích hoạt 10 vol nếu tóc khỏe và chỉ sử dụng dung dịch kích hoạt 20 vol cho tóc đặc biệt xốp.

Nếu tóc trôi màu nhiều (nhiều hơn 2 cấp độ và gần như đã mất hoàn toàn độ đậm sâu của ánh sắc):



ngay khi thoa xong hỗn hợp màu nhuộm lên khu vực chân tóc (1)

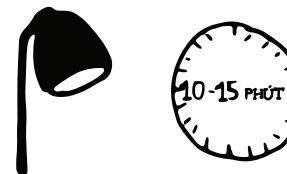
chuẩn bị hỗn hợp màu nhuộm mới và thoa lên toàn bộ phần thân và ngọn (2) để từ 15-35 phút trong thời gian xử lý tiêu chuẩn.

Nếu tóc trôi màu nhiều, nên sử dụng dung dịch kích hoạt 20 vol để kiểm soát tốt hơn việc đưa hạt màu vào trong tóc.

Nhớ rằng không cần thiết phải luôn pha trộn màu nền Tự nhiên cùng với ánh sắc khi trắng màu cho thân và ngọn. Việc thêm vào màu nền Tự nhiên có thể gây ra hiệu ứng làm tối không mong muốn. Việc nhuộm màu ánh sắc không thôi là đã đủ để trắng màu cho thân và ngọn, ngoại trừ một vài trường hợp hiếm gặp.

5.11 SỬ DỤNG NGUỒN NHIỆT

Có thể sử dụng nguồn nhiệt khi nhuộm màu Mask with Vibrachrom™: rút ngắn thời gian xử lý xuống 10-15 phút. Liên tục kiểm tra kết quả màu trước khi xả tóc.



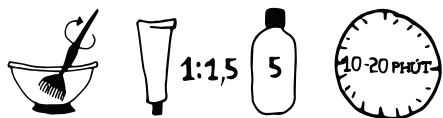
5.12 TÁI TẠO SẮC TỐ

Dịch vụ tái tạo sắc tố được khuyên dùng khi thợ làm màu chuyên nghiệp muốn làm tối tóc đã được làm sáng 2 cấp độ hoặc nhiều hơn. Cách làm này cho phép kết quả màu nhuộm cuối cùng được giữ lâu bền và đảm bảo mang lại ánh sắc rõ rệt. Kỹ thuật này giúp bù đắp lại những hạt màu đã bị mất do tẩy hoặc làm sáng, hoặc do bị tác động bởi những yếu tố từ bên ngoài như ánh nắng mặt trời và nước biển. Việc lựa chọn chính xác hạt màu để thay thế vô cùng quan trọng để đạt kết quả như mong muốn. Ba ánh sắc Mask with Vibrachrom™ sau đây có thể hỗ trợ kỹ thuật tái tạo sắc tố thành công:

- 8,33 hỗ trợ màu vàng trang sức (vàng)
- 8,44 hỗ trợ màu đồng (cam)
- 6,66 hỗ trợ màu đỏ (đỏ)



Sau khi gội, lau tóc bằng khăn bông, thoa hỗn hợp tái tạo sắc tố lên toàn bộ khu vực cần tái tạo sắc tố.



Sử dụng tỷ lệ pha trộn sau: 1 phần màu + 1,5 phần Dung dịch kích hoạt 5 vol. Thời gian xử lý: 10-15 phút.

Xả màu nhuộm rồi tiếp tục thoa màu nhuộm mong muốn. Sấy khô tóc trước khi bắt đầu thoa màu mong muốn.

Nếu màu mong muốn là màu tự nhiên hay màu thời trang nhẹ, cần tái tạo sắc tố với 8,33 (vàng) hỗ trợ những ánh sắc có cấp độ sáng từ 6 đến 10, trong khi 8,44 (cam) hỗ trợ ánh sắc cấp độ sáng từ 3 đến 6 và 6,66 (cam) là cấp độ sáng từ 1 đến 3.

8,33 (vàng)		hỗ trợ cấp độ sáng từ 6 đến 10
8,44 (cam)		hỗ trợ cấp độ sáng từ 3 đến 6
6,66 (đỏ)		hỗ trợ cấp độ sáng từ 1 đến 3

Có thể thực hiện tái tạo sắc tố cùng Davines Finest Pigments. Với tóc xộp và rất sáng, khi cấp độ sáng mong muốn là 7 và cao hơn, sử dụng Finest Pigments Golden (Vàng trang sức) hoặc pha trộn giữa Golden (Vàng trang sức) và Copper (Đồng). Khi cấp độ sáng mong muốn nằm giữa tông 7 và 4, sử dụng Finest Pigments Copper (Đồng) hoặc pha trộn giữa Copper (Đồng) và Red (Đỏ). Tùy trường hợp và khi cần, có thể pha trộn thêm 1/3 phần Finest Pigments màu Tự nhiên phù hợp. Nếu màu mong muốn nằm trong khoảng tông 4 và 1, sử dụng Red (Đỏ) đơn thuần hoặc pha trộn giữa Red (Đỏ) và Copper (Đồng). Tùy trường hợp khi cần, có thể pha trộn thêm 1/3 Finest Pigments màu Tự nhiên vào hỗn hợp màu nhuộm tái tạo sắc tố.

Với tóc xộp, tóc rất sáng, ánh sắc mong muốn có cấp độ sáng từ 7 trở lên		Finest Pigments Golden hoặc pha trộn giữa Golden và Copper.
Cho tóc với cấp độ sáng giữa 7 và 4		Finest Pigments Copper hoặc pha trộn giữa Copper và Red (có thể trộn thêm Finest Pigments màu tự nhiên).
Cho tóc với cấp độ sáng giữa 4 và 1		Finest Pigments Red hoặc pha trộn giữa Red và Copper (có thể trộn thêm Finest Pigments màu tự nhiên).

5.13 TẠO TIỀN SẮC TỐ

Với công thức đặc chế của màu Mask with Vibrachrom™, việc tạo tiền sắc tố không còn cần thiết. Kỹ thuật này trước đây được sử dụng cho tóc có những vùng bạc tập trung không đồng đều. Tuy nhiên, công nghệ Vibrachrom™ đem đến khả năng phân bố hạt màu đồng đều, cho nên việc áp dụng kỹ thuật tạo tiền sắc tố không còn cần phải sử dụng đến cho việc phủ bạc hoàn hảo và làm đều màu.



6. CHĂM SÓC SAU NHUỘM

Chăm sóc sau nhuộm là bước vô cùng quan trọng để phục hồi lại độ pH tự nhiên cho tóc sau khi nhuộm. Davines mang đến hệ thống sản phẩm hoàn chỉnh từ dòng MINU và Alchemic để hỗ trợ việc chăm sóc tóc nhuộm.

- MINU thuộc dòng sản phẩm Essential Haircare mang đến hệ thống sản phẩm hoàn chỉnh dành cho tóc nhuộm, không chứa hạt màu nhưng chứa các thành phần hoạt tính cần thiết để bảo vệ, làm khỏe và giữ cho màu lâu trôi.
- Alchemic là dòng sản phẩm đặc biệt vừa chăm sóc và duy trì màu nhuộm, bao gồm dầu gội và dầu xả chứa các hạt màu trực tiếp và các thành phần hoạt tính để giúp giữ màu lâu bền hơn.

7. PHỤ LỤC KỸ THUẬT

Màu sắc và phép so màu: khái niệm cơ bản

7.1 MÀU SẮC

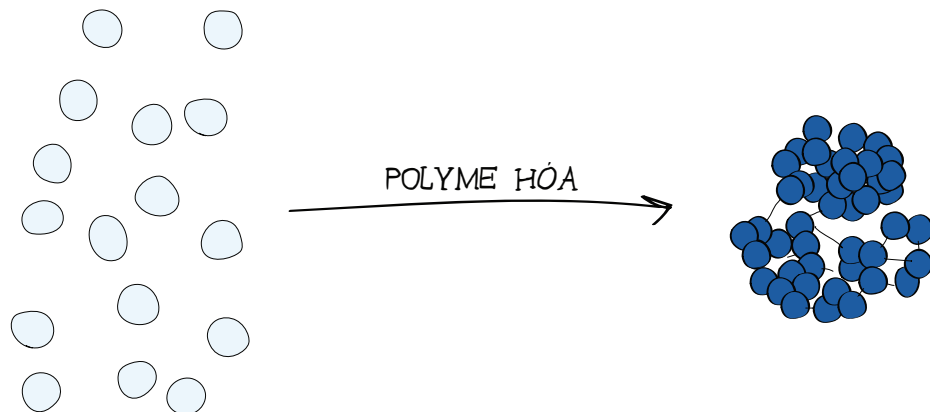
Sự lý giải về màu sắc là một hiện tượng phức tạp và là kết quả của sự kết hợp giữa 3 quá trình: vật lý, hóa học và tâm lý.

Màu sắc là ánh sáng; trên thực tế, màu sắc được tạo thành từ sự tương tác giữa ánh sáng và vật thể. Ánh sáng là một luồng sóng điện từ; sự phản chiếu, truyền sáng và đặc tính của nó là những chu trình vật lý, kiểm soát bởi luật vật lý. Ngoài ra, màu sắc cũng được coi là một yếu tố hóa học bởi cách ánh sáng tương tác với một vật thể tùy thuộc vào tính chất hóa học của vật thể đó. Sự nhận dạng màu sắc là một quá trình tâm lý khi não của chúng ta xây dựng nhận thức về những thứ chúng ta nhìn thấy qua cơ quan thị giác.

Màu sắc, tóm lại, là một hiện tượng phức tạp và mang tính cá nhân cao, vì vậy rất khó để mô tả hay để định nghĩa chính xác mỗi màu là như thế nào. Trong khoa học màu sắc, hệ thống phân loại quốc tế sử dụng các thông số lý hóa. Những thông số này xác định từng màu sắc có mặt trong tự nhiên một cách rõ ràng và được chấp nhận trên toàn thế giới. Dưới đây là một vài những khái niệm cơ bản về màu sắc. Nói chung, những khái niệm này có thể áp dụng vào lý thuyết màu nhuộm tóc, tuy nhiên không phải hoàn toàn. Trên thực tế, màu nhuộm của tóc còn bị ảnh hưởng bởi những yếu tố khác, ví dụ như cấu trúc tóc, tỷ lệ sắc tố (melanin) và hạt màu, thành phần vốn không màu sẽ trở thành có màu trong quá trình nhuộm. Chính vì vậy, liên quan đến nhuộm màu, các đánh giá cần dựa vào tính chủ quan nhiều hơn và dựa vào khoa học ít hơn.

7.2 NGUYÊN LÝ NHUỘM MÀU CƠ BẢN

Hạt màu sử dụng trong màu nhuộm oxy hóa là những hợp chất phức tạp, có thành phần hóa học khác nhau và không màu. Để tạo ra màu sắc, các hạt màu cần phải kết hợp lại và tạo ra một phân tử lớn hơn – quá trình này gọi là quá trình polyme hóa, vốn được kích hoạt bởi lượng oxy giải phóng từ thành phần hydro peroxit có mặt trong hỗn hợp thuốc nhuộm. Vì vậy nó cũng được biết đến như một phản ứng oxy hóa.



Hydro peroxit là một chất axit được tạo thành bởi 2 nguyên tử hydro và 2 nguyên tử oxy. Phân tử H_2O_2 có tính bất ổn định cao, liên tục giải phóng oxy đồng thời tự biến thành phân tử nước (H_2O). Phân tử oxy này hoạt động rất tích cực và có xu hướng dễ dàng liên kết với các chất khác, từ đó tạo ra sự phản ứng được biết đến với tên gọi “phản ứng oxy hóa”.

Trong quá trình nhuộm màu, lượng oxy giải phóng từ chất hydro peroxit có mặt trong dung dịch kích hoạt thực hiện ba chức năng:

- **OXY HÓA** hạt màu để sản xuất những chất tạo màu cuối cùng (phản ứng trùng hợp)
- **LÀM SÁNG** melanin tự nhiên. Khả năng làm sáng có liên quan mật thiết đến nồng độ của loại dung dịch kích hoạt sử dụng
- **CÂN BẰNG** độ đậm đặc của hạt màu và độ pH tối ưu trong hỗn hợp màu nhuộm.

Nhờ tất cả những chức năng trên, hydro peroxit là tác nhân khởi động toàn bộ quá trình nhuộm màu.

Nồng độ (hay chuẩn độ) của hydro peroxit thường được thể hiện qua thông số “volume”: ví dụ 20 volume tương ứng với 6% H_2O_2 .

Cần lựa chọn đúng loại dung dịch kích hoạt để đạt kết quả mong muốn:

DUNG DỊCH KÍCH HOẠT	% H_2O_2	KẾT QUẢ MONG MUỐN
5 vol	1,5	Tạo tông tóc tẩy hoặc tóc nhuộm, tóc được highlight hay sử dụng kỹ thuật Flamboyage, tóc tự nhiên
10 vol	3	Làm tối hoặc tạo tông cho thân và ngọn
20 vol	6	Phủ bạc
20 vol	6	Thay đổi ánh sắc và làm sáng 1 cấp độ
30 vol	9	Làm sáng 2 cấp độ
40 vol	12	Làm sáng 3 cấp độ

Bên cạnh hạt màu và hydro peroxit, quá trình nhuộm màu oxy hóa còn cần đến nhân tố mang tính kiềm để mở biểu bì tóc, cho phép hạt màu thâm nhập vào bên trong sợi tóc. Thành phần tính kiềm thường được sử dụng trong màu nhuộm oxy hóa chính là amoniac, chất thể khí được tìm thấy trong tự nhiên (NH_3), rất dễ bay hơi và có mùi hương đặc trưng riêng biệt. Trong công thức mỹ phẩm, chất này được sử dụng dưới dạng lỏng (NH_4OH), còn gọi là amonium hydroxit. Amoniac là thành phần được tìm thấy trong tự nhiên, và ngay cả trong cơ thể con người với những chức năng sinh học quan trọng.

Amoniac có hai chức năng trong quá trình nhuộm màu:

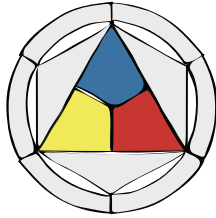
1. Thúc đẩy quá trình giải phóng oxy từ hydro peroxit, từ đó xúc tác cho phản ứng trùng hợp.
2. Tạo môi trường kiềm để mở lớp biểu bì, cho phép các hạt màu thâm nhập vào bên trong.

Khác với những chất kiềm khác, ở dạng chất khí, amoniac bốc hơi rất nhanh. Điều này để đảm bảo độ pH tự nhiên của tóc được dễ dàng khôi phục sau dịch vụ nhuộm tóc.

7.3 MÀU SƠ CẤP, MÀU THỨ CẤP VÀ MÀU TAM CẤP

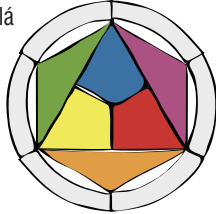
Dựa theo phép so màu, màu sắc có thể được chia thành màu sơ cấp, màu thứ cấp và màu tam cấp. Sở dĩ gọi là màu sơ cấp vì những màu đó không phải màu được tạo ra từ sự kết hợp của những màu sắc khác. Đó là ba màu:

- xanh dương
- vàng
- đỏ



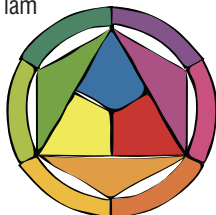
Bằng cách pha trộn những màu sơ cấp với nhau, chúng ta có thể tạo ra được vô số những màu sắc khác nhau. Sự kết hợp của hai màu sơ cấp khác nhau với tỷ lệ cân bằng sẽ tạo nên những màu thứ cấp khác, đó là:

- đỏ + xanh dương = tím
- đỏ + vàng = cam
- vàng + xanh dương = xanh lá



Màu tam cấp được tạo ra bởi sự kết hợp giữa màu sơ cấp và màu thứ cấp:

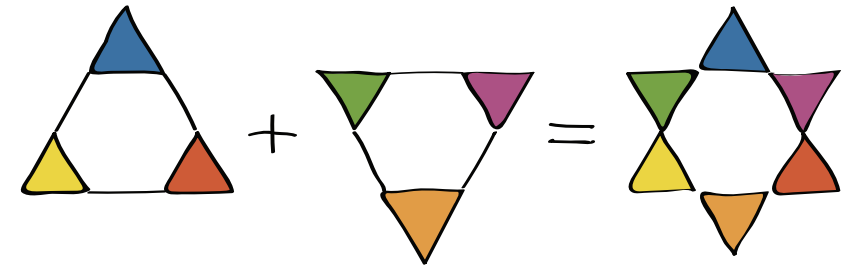
- vàng + cam = vàng cam
- vàng + xanh lá = vàng xanh
- đỏ + cam = đỏ cam
- đỏ + tím = đỏ tím
- xanh dương + tím = xanh tím
- xanh dương + xanh lá = lục lam



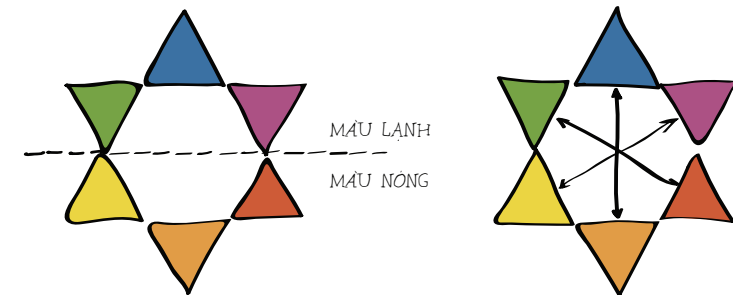
Trong ngôn ngữ màu nhuộm tóc, chúng ta cũng nói về ba màu đỏ, xanh dương, vàng mà không nhắc tới màu hồng sẫm (magenta). Bởi vì loại melanin trong tóc vốn là cấu trúc sinh học phức tạp về mặt hóa học, khiến cho việc xác định tông màu chính xác rất khó khăn.

7.4 NGÔI SAO MÀU OSTWALD

Ngôi sao màu Ostwald là một công cụ hữu dụng để giải thích và hiểu rõ đặc tính của màu sắc. Có thể tạo ra ngôi sao màu bằng cách vẽ hai hình tam giác ngược nhau: màu sơ cấp là màu nằm ở các góc của hình tam giác đầu tiên, trong khi những màu ở góc của hình tam giác thứ hai chính là kết quả tạo bởi sự kết hợp của các màu sơ cấp.



Ngôi sao này giúp chúng ta có nhiều thông tin hơn về màu sắc. Trên thực tế, chúng ta có thể phân biệt màu sơ cấp (vàng, đỏ và xanh dương) và màu thứ cấp, phân chia màu nóng và màu lạnh, và dễ dàng hiểu được nguyên lý của “tính bổ sung màu”. Chia hình tam giác theo chiều ngang, nằm phía trên ta có màu xanh lá, xanh dương và tím – được coi là những màu lạnh, ở phía dưới ta có vàng, cam và đỏ - được xem là những màu ấm.



Tính bổ sung màu là khả năng màu sắc tương phản lẫn nhau hoặc khử một màu sắc khác. Chính xác hơn, những màu sắc nằm ở vị trí đối nghịch nhau trong ngôi sao Ostwald – xanh dương và cam, tím và vàng, đỏ và xanh lá – là những màu bổ sung, tức là chúng có thể khử ánh sáng của nhau.

Đây là một đặc tính vô cùng hữu dụng và được sử dụng trong việc nhuộm tóc để giảm độ đậm sâu của một ánh sắc hay một ánh sắc không mong muốn. Ví dụ, để làm dịu màu đỏ quá đậm, chúng ta nên sử dụng màu nhuộm có chứa hạt màu xanh lá. Hay, để làm dịu màu vàng khi tẩy tóc, chúng ta có thể sử dụng màu tím, luôn nhớ rằng những tông lạnh có thể làm dịu và triệt tông ấm nhưng không thể áp dụng ngược lại, vì kết quả cuối cùng có thể gây ra hiệu ứng chống màu có ánh kim.

7.5 HỆ THỐNG PHÂN LOẠI

Hệ thống phân loại Mask with Vibrachrom™ sử dụng hệ thống số quốc tế để biểu thị cấp độ sáng và tông màu bằng con số. Mỗi mã màu sẽ gồm 3 chữ số. Ví dụ, với màu 6,73, chữ số đầu tiên là 6 tương ứng với cấp độ màu nền, nói cách khác là độ sáng hay tối của màu nhuộm. Chữ số đầu tiên luôn nói đến độ sáng hay tối của màu nhuộm. Hệ thống cấp độ sáng bao gồm:

1 đen	6 vàng sậm
2 nâu đậm hoặc nâu rất đậm	7 vàng
3 nâu vừa	8 vàng sáng
4 nâu sáng	9 vàng rất sáng
5 nâu sáng nhất	10 vàng sáng nhất - bạch kim

Cấp độ sáng thể hiện tông “trung tính”, nói cách khác là tông màu nâu khi chưa thêm đỏ, vàng, xanh dương hay những thành phần khác. Chữ số thứ hai, trong trường hợp này là 7, tương ứng với màu sơ cấp hoặc ánh sắc chính, quyết định tính chất màu sắc cơ bản của màu nhuộm này, đồng thời biểu thị đây là màu nóng hay màu lạnh. Chữ số thứ 3, trong trường hợp này là 3, tương ứng với màu thứ cấp. Những ánh sắc được biểu thị qua chữ số thứ hai và ba là:

1 xanh dương / khói
2 tím Irisé
3 vàng trang sức
4 đồng
5 gụ (mahogany)
6 đỏ
7 be (giữa vàng và xanh lá)
8 xanh lá

Ngoài hệ thống số quốc tế, chúng tôi còn có số 7, trong hệ thống phân loại Mask Vibrachrom™ tương ứng ánh sắc be, và một chữ số mới – 8, biểu thị ánh sắc xanh lá.

Khi chúng ta đã nắm rõ các ánh sắc mà chúng ta có, chúng ta có thể nhận biết được những ánh sắc này được tạo ra từ các kết hợp ánh sắc nào. Một số ánh sắc dễ nhận thấy:

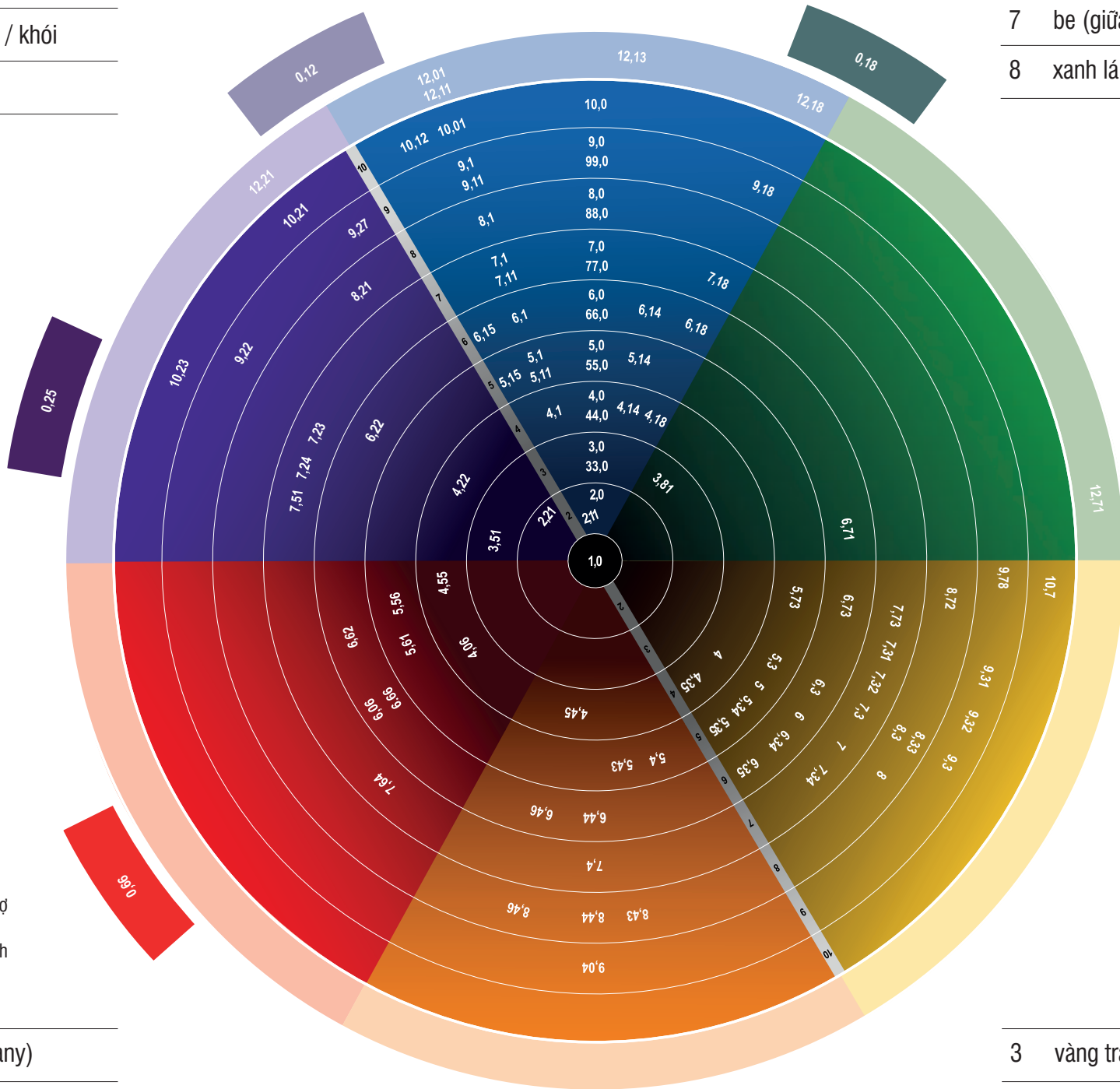
- ánh sắc vàng trang sức có nền vàng
- ánh sắc đỏ có nền đỏ
- ánh sắc đồng có nền cam (vàng và đỏ)
- ánh sắc 8 có nền xanh lá

Một số ánh sắc khác khó nhận thấy hơn, ví dụ như ánh sắc khói, có nền xanh dương, ánh sắc 2 có nền tím lạnh, dựa trên tím và xanh dương; số 5 biểu thị ánh sắc gụ (mahogany) là sự kết hợp giữa tím và đỏ; trong đó ánh sắc be được tạo ra bởi sự hợp thành giữa xanh lá và vàng. Màu tam cấp trong hệ thống Mask with Vibrachrom™, gồm có:

- tím + xanh dương = tím (irisé)
- tím + đỏ = gụ (mahogany)
- xanh lá + vàng = be

- 1 xanh dương / khói
- 2 tím irisé

- 7 be (giữa vàng và xanh lá)
- 8 xanh lá



Bánh xe Newton giúp người thợ làm làm màu chuyên nghiệp hiểu rõ hơn về vị trí của các ánh sắc trên bản đồ màu.

- 5 gụ (mahogany)
- 6 đỏ

- 3 vàng trang sức
- 4 đồng

GHI CHÚ

GHI CHÚ





davines.com/vn - facebook.com/vietnam.davines
Hà Nội: 110 Từ Hoa, P.Quảng An, Q.Tây Hồ. Tel: 024.37474.179
Tp.HCM: 12C Phan Kế Bính, P.Đa Kao, Q.1. Tel: 028.3911.0798

Ảnh chụp bởi:

Kevin Wilson (Mỹ), Karolina Gadomska (Phần Lan), Michelangelo Napolitano (Ý), Kylie Sutherland (Úc), Suso Fercort (Tây Ban Nha)

Tài liệu lưu hành nội bộ